

Số: 49 /KHCL-THCSVBN1

Vĩnh Bình Nam, ngày 10 tháng 11 năm 2015

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC
GIAI ĐOẠN 2015- 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025
TRƯỜNG THCS VĨNH BÌNH NAM 1**

Trường THCS Vĩnh Bình Nam được thành lập theo Quyết định số 94/QĐ-SGD ngày 9/9/1994 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kiên Giang; đến năm 2000 được đổi tên thành THCS Vĩnh Bình Nam 1 theo QĐ số 674/2000/QĐ-UBND. Trong những năm qua trường THCS Vĩnh Bình Nam 1 đã và đang đi qua những chặng đường đầy khó khăn, thử thách, nhưng cũng có nhiều thuận lợi. Nhà trường đang từng bước đưa chất lượng giáo dục phát triển ngày một vững chắc và ổn định để trở thành một ngôi trường có chất lượng hoàn thiện.

Những căn cứ cơ sở pháp lý để xây dựng chiến lược phát triển của trường trong giai đoạn 2015 - 2020 và tầm nhìn đến 2025;

- Thông báo 242-TB/TW ngày 15 tháng 04 năm 2009 và Kết luận của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết trung ương 2 (khóa VIII), phương hướng phát triển giáo dục đào tạo đến năm 2020;
- Chỉ thị 40 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục;
- Căn cứ Thông tư số 12/TT-BGDĐT ngày 28/03/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, về Ban hành điều lệ trường Trung học cơ sở, trường Trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học;
- Căn cứ Thông tư số 47/2012/TT-BGDĐT ngày 07/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công nhận trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn Quốc gia;
- Căn cứ Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của BGD&ĐT về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;
- Căn cứ Nghị quyết 58/2009/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang về quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kiên Giang đến năm 2020;
- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”;
- Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/03/2015 của Thủ tướng về phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015- 2020, tầm nhìn 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của lãnh đạo nhà trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên (CBGV-CNV) và học sinh. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Vĩnh Bình Nam 1 là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

1.1. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường tính đến thời điểm tháng 11 năm 2015 có 38 người. Trong đó: BGH: 02; giáo viên: 30 (TPT: 1); nhân viên: 5 và 01 bảo vệ.

1.2. Về chất lượng đội ngũ giáo viên: 100 % giáo viên đạt chuẩn trình độ (30/30 GV), trong đó giáo viên đạt trình độ trên chuẩn 20/30, tỷ lệ 66.7%.

2. Chất lượng học sinh

Năm học	TSHS	Số lớp	Xếp loại HK			Xếp loại HL				Tốt nghiệp	
			Tốt (%)	Khá (%)	TB (%)	Giỏi (%)	Khá (%)	TB (%)	Yếu (%)	TS	Tỷ lệ
2011 - 2012	485	14	362 71,8	112 23,1	06 1,2	71 14,6	204 42,1	190 39,2	20 4,1	105	100
2012 - 2013	523	15	429 88,5	90 18,6	04 0,8	109 20,8	221 42,3	185 35,4	08 1,5	84	100
2013 - 2014	527	15	435 82,5	87 16,5	05 0,9	124 23,5	234 44,4	167 31,7	02 04	80	100
2014 - 2015	553	16	475 85,9	72 13,0	06 1,1	108 19,5	255 46,1	185 33,5	05 0,9	124	100

3. Cơ sở vật chất:

Tổng số phòng: 22 phòng (cấp 4), chia ra:

- + Phòng học: 10 phòng;
- + Phòng bộ môn: 05 phòng;
- + Phòng Thư viện: 01;
- + Phòng thiết bị: 01;
- + Phòng truyền thống: 01;
- + Phòng Y tế: 01 phòng;
- + Phòng GV: 01 phòng.
- + Phòng hành chính: 02 phòng (HT, P.HT, KT, VT)

4. Điểm mạnh

- Được sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, Phòng giáo dục và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể.

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhất trí, chấp hành tốt các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua do ngành và địa phương phát động.

- Phong trào thi đua dạy và học trong trường ngày càng sôi nổi, đi vào chiều sâu. Hàng năm đều có học sinh đạt học sinh giỏi vòng huyện, tỉnh. Hàng năm giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở trên 60%; năm học 2014-2015 cấp huyện đạt 33,3% (10/30 GV), cấp tỉnh 10% (3/30 GV)

- Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động đồng bộ; kết quả tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên đều đạt vững mạnh xuất sắc nhiều năm liền. Chi bộ trường đạt trong sạch vững mạnh nhiều năm.

5. Điểm hạn chế

- Tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường:

+ Chưa chủ động việc tuyển chọn giáo viên có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để phục vụ theo yêu cầu của đơn vị;

+ Các tổ chuyên môn đánh giá chất lượng giáo viên còn mang tính động viên, cả nể, chưa đi mạnh vào đúng năng lực, chất lượng thực chất.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Tuy đủ về số lượng nhưng vẫn còn thừa thiếu cục bộ. Mặt khác vẫn còn một vài GV-NV tinh thần trách nhiệm chưa cao. Việc giáo viên đổi mới kiểm tra đánh giá chất lượng học tập của học sinh chưa thực sự đi vào chiều sâu, hiệu quả chưa cao.

- Học sinh: Hàng năm học sinh bỏ học nhiều hơn so với yêu cầu của trường đạt chuẩn. Một số học sinh có ý thức học tập, rèn luyện chưa tốt. Một bộ phận gia đình phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập của con em, còn có tư tưởng ỷ lại cho nhà trường.

- Cơ sở vật chất: còn thiếu các phòng làm việc, nhà đa năng.

6. Thành tích nổi bật:

Năm học 2011- 2012: Trường được Sở Giáo dục công nhận đạt chuẩn quốc gia vào tháng 04 năm 2012;

Năm học 2013-2014: Trường được Sở Giáo dục công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ II vào tháng 04 năm 2014;

Năm học 2014-2015: Trường đạt giải ba cụm thi đua số 4 khối THCS được UBND Tỉnh công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc.

7. Thời cơ

- Được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, của Phòng giáo dục Vĩnh Thuận.

- Tạo được sự đồng thuận hỗ trợ của phụ huynh học sinh và các tổ chức đoàn thể xã hội.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, nhiệt tình, năng nổ trong công tác.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng.

8. Thách thức

- Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao để đáp ứng được sự phát triển kinh tế-xã hội.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của CB-GV-NV.

9. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ

1. Tâm nhìn

Trong vòng 5 đến 10 năm tới, trường THCS Vĩnh Bình Nam 1 phấn đấu duy trì trở thành một trường đạt chuẩn quốc gia. Với chất lượng giảng dạy- giáo dục đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3; đội ngũ giáo viên đủ về số (theo chuyên môn đào tạo), mạnh về chất, tâm huyết với nghề nghiệp. Đội ngũ cán bộ quản lý giỏi, nhân viên chuyên nghiệp và tận tâm. Cơ sở vật chất đảm bảo chuẩn, đồng bộ phục vụ dạy và học.

Có lực lượng học sinh khá, giỏi đạt 60%, được học tập và rèn luyện bản thân, nhằm trang bị cho các em có kiến thức, có tri thức vững vàng để bước vào trường THPT và bước vào đời.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập nền nếp, kỷ cương có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Môi trường giáo dục, học tập, sinh hoạt thân thiện, bền vững;

- Tình đoàn kết, lòng nhân ái;

- Tinh thần trách nhiệm, sự hợp tác;

- Lòng tự trọng, tính sáng tạo;

- Tính trung thực và khát vọng vươn lên;
- Tự hào tôn vinh và phát huy truyền thống nhà trường.

III. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, phù hợp với xu thế phát triển của ngành và của toàn xã hội. Giữ vững danh hiệu trường đạt chuẩn quốc gia. Phần đầu đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 (năm 2017).

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên*

- Nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về mục tiêu giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục, phần đầu đạt 70 % trở lên GV có trình độ trên chuẩn.

- Học tập nâng cao trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Tất cả cán bộ giáo viên đều sử dụng thành thạo máy vi tính, internet. 100% CBGV-NV có kỹ năng cập nhật thông tin trên website trường hoặc các phương tiện thông tin để học tập và ứng dụng vào trong quản lý và giảng dạy.

2.2. *Học sinh:*

- Qui mô:

- + Lớp học: 17-18 lớp.

- + Học sinh: 550- 640 học sinh.

- Chất lượng giáo dục:

a) Học lực:

- + Xếp loại giỏi đạt 25% trở lên;

- + Xếp loại khá đạt từ 35% trở lên;

- + Xếp loại trung bình đạt từ 39% trở lên;

- + Xếp loại yếu, kém không quá 1%.

b) Hạnh kiểm:

- + Xếp loại khá, tốt đạt từ 98% trở lên

- + Xếp loại Trung bình không quá 2%, không có HS xếp loại yếu về hạnh kiểm.

- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. *Công tác phổ cập GD THCS*

Tỷ lệ thanh thiếu niên độ tuổi 15-18 có bằng TNTHCS (2 hệ) thuộc địa bàn quản lý 87%.

2.4. *Cơ sở vật chất*

- Khuôn viên nhà trường là một khu riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biên trường, tất cả các khu trong nhà trường được bố trí hợp lý, luôn sạch, đẹp.

- Có đầy đủ phòng học, phòng bộ môn, khu phục vụ học tập, khu văn phòng... theo quy định tại Điều lệ trường trung học.

- Huy động các nguồn lực xã hội đóng góp, đầu tư cho sự nghiệp giáo dục, tăng cường mua sắm thêm các trang thiết bị, tài sản phục vụ hoạt động dạy học.

- Tham mưu với cấp trên xây dựng nhà tập đa chức năng; thư viện tiên tiến đáp ứng yêu cầu học tập và nghiên cứu của cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Có hệ thống công nghệ thông tin kết nối internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học; xây dựng mạng thông tin nội bộ, tạo trang website trên mạng để CB-GV có điều kiện truy cập nắm bắt thông tin về nhà trường.

2.4. Xây dựng trường chuẩn quốc gia; đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục

Giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia; đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào năm 2017. Giữ vững trường học “Xanh - Sạch - Đẹp và an toàn” mức độ 2.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự và uy tín của nhà trường”

VI. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC

1. Các giải pháp chủ đạo

- Nâng cao nhận thức và hành động của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn đơn vị. Tạo sự đoàn kết, nhất trí cao trong tập thể hội đồng sư phạm để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh trong nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu.

- Tranh thủ sự đồng thuận của các tổ chức, đoàn thể, Ban Đại diện cha mẹ học sinh trong nhà trường; tăng cường sự gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể, doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

2.1. Xây dựng quy chế hoạt động

- Xây dựng cơ chế tự chủ và tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.

- Xây dựng cơ chế chính sách theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Thể chế hóa hệ thống văn bản quản lý và ban hành một số quy chế, quy định mang tính đặc thù của nhà trường, đảm bảo sự nhất quán theo tinh thần chỉ đạo của ngành.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, cán bộ, đoàn thể.

2.2. Hoàn thiện bộ máy tổ chức

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí công việc hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong nhà trường.

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, năng lực chuyên môn cho các giáo viên đảm trách vai trò chủ chốt trong bộ máy tổ chức nhà trường.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn; cán bộ đoàn thể.

2.3. Bồi dưỡng chất lượng đội ngũ

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ, giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ, giáo viên có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên nòng cốt, cán bộ, giáo viên trẻ, trách nhiệm, năng lực... bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, CT công đoàn, Phó hiệu trưởng.; TT chuyên môn.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Điều tra, khảo sát và dự báo số lượng, chất lượng học sinh đầu vào để xác định các phương pháp dạy – học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp đối tượng học sinh và yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng chuyên môn; đội ngũ giáo viên.

2.5. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất

- Tham mưu với Phòng giáo dục đầu tư 25 máy tính phòng Tin học; xây dựng nhà đa năng.

- Ứng dụng tin học trong quản lý nhà trường. Các thông tin quản lý giữa các tổ chuyên môn, các bộ phận trong nhà trường thực hiện qua hộp thư điện tử, hệ thống nối mạng nội bộ và website của trường.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp lãnh đạo và Hội CMHS, các nguồn lực bên ngoài đầu tư hệ thống máy tính, máy chiếu tại các phòng học văn hóa phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào dạy học của giáo viên.

- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng; Tổng phụ trách Đội; Kế toán; BDDCMHS.

2.6. Lập dự toán kế hoạch - tài chính

- Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của nhà trường.
- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ, minh bạch các nguồn thu, chi, đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính.
- Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường sự hỗ trợ các nguồn lực của phụ huynh.
- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, đội ngũ cán bộ cốt cán; Kế toán, Trưởng ban đại diện CMHS.

2.7. Xây dựng thương hiệu

- Bằng kết quả giáo dục và đào tạo, chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn, tập trung xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.
- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.
- Tuyên truyền, xây dựng và phát huy mạnh mẽ truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường. Đảm bảo Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Phát huy tính tự giác của mỗi thành viên trong việc thực hiện tốt nhiệm vụ của bản thân, đồng thời tuyên truyền các thông tin tích cực góp phần xác lập thương hiệu nhà trường.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng; P. hiệu trưởng; Chủ tịch công đoàn; Tổng phụ trách Đội; Bí thư chi đoàn.

2.8. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu

- Khai thác có hiệu quả website của trường tại địa chỉ <http://c2vinhbinhnam1.vinhthuan.edu.vn>
- Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí...
- Khuyến khích giáo viên tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.
- Phụ trách thực hiện: Hiệu trưởng, TPT, giáo viên Tin học.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của ban giám hiệu

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch chiến lược, gồm các thành viên đại diện cấp ủy chi bộ, Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Tổng phụ trách Đội, Bí thư chi đoàn, đại diện thanh tra nhân dân, đại diện cha mẹ học sinh.
- Tổ chức triển khai Kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cùng Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Phối hợp và kết hợp với các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội góp phần thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra. Cụ thể hóa chiến lược phát triển nhà trường trong kế hoạch từng năm học và chỉ đạo thực hiện.

- Tổ chức đánh giá thực hiện việc kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị và thực hiện kế hoạch chiến lược toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường

- Căn cứ Kế hoạch chiến lược và kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cụ thể (từng năm, hàng kỳ, hàng tháng, hàng tuần) trong đó, mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng các chuyên đề phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

- Kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Đánh giá tình hình, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường, của tổ chuyên môn để xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chung của nhà trường.

- Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phấn đấu trở thành các giáo viên, nhân viên giỏi; xứng đáng là *tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo* cho học sinh noi theo.

- Tích cực tham gia, đóng góp vào sự phát triển của nhà trường dựa vào khả năng của mỗi cá nhân với phương châm "*Nỗ lực của cá nhân là thành công của tập thể*"; "*Chất lượng giáo dục là danh dự và uy tín của nhà trường*

4. Trách nhiệm của học sinh

- Ra sức rèn luyện đạo đức và năng lực học tập theo phương châm "*Chăm ngoan - Học giỏi*".

- Tích cực tham gia hoạt động tập thể; hoạt động xã hội để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

- Phấn đấu trở thành những người công dân có ích.

5. Trách nhiệm của phụ huynh và Ban Đại diện cha mẹ học sinh

- Phổ biến, triển khai Kế hoạch chiến lược trong các phiên họp phụ huynh học sinh, đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

- Phối hợp với nhà trường, giáo dục và bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cốt lõi trong hệ thống giá trị của Kế hoạch chiến lược.

- Hỗ trợ tinh thần, vật chất ... giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Phòng Giáo dục & Đào tạo Vĩnh Thuận

- Tham mưu đề xuất với phòng giáo dục hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để trường hiện mục tiêu Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục đã xây dựng.

- Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện cho trường trong quá trình thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục. Đặc biệt là hỗ trợ các điều kiện để

xây dựng cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia; chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3.

3. Đối với UBND xã Vĩnh Bình Nam


Đề nghị các cấp ủy Đảng, chính quyền có chính sách hỗ trợ giáo dục, tăng cường các cơ chế chính sách thu hút các nguồn lực đầu tư từ phía nhân dân, cha mẹ học sinh và các tổ chức trên địa bàn để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược.

VIII. KẾT LUẬN

Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Vĩnh Bình Nam 1 giai đoạn 2015 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường đến năm 2025; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THCS Vĩnh Bình Nam 1, trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh; đáp ứng ngày một tốt hơn các yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển Giáo dục giai đoạn 2015-2020 của đơn vị.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Vĩnh Thuận;
- UBND xã Vĩnh Bình Nam;
- Ban giám hiệu;
- Tổ trưởng các tổ chuyên môn;
- Chủ tịch công đoàn;
- Bí thư chi đoàn trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**
Đặng Thị Mỹ Trang

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Ngô Thị Ngọc Hạnh